TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 287/2022/QĐST-HNGĐ	*TP.Vĩnh Long, ngày 20 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 405/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Lê Kim S**, sinh năm 1970;

***** Bị đơn: Bà **Phạm Thị Thu T**, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: đường 8/3, Phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Kim S và bà Phạm Thị Thu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông S và bà T có 01 (một) người con chung là Lê Thành N, sinh ngày 21/5/2012, giao cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và

theo nguyện vọng của Thành N muốn sống với cha (ông S), bà T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn bà T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung thì ông S có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con.

- Về tài sản chung: Ông S và bà T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Nợ chung: Ông S và bà T khai trong thời kỳ hôn nhân đến thời điểm ly hôn không có;

- Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Kim S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số N^{0} 0001635 ngày 01/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Hoàn trả lại cho ông S 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát TPVL;
- Thi hành án DS TPVL;
- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- UBND Phường 5, TPVL;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan